TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày 14/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Toàn Nghĩa.

Thẩm phán: Bà Lương Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thêu, bà Vũ Thị Nga, bà Hoàng Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án ND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 06/5/2022 đối với:

**** Bị cáo:*** **Phạm Ngọc H**, sinh năm 1987

Đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Phạm Quốc H4, con bà Phạm Thị H5; Có vợ là chị Trần Thị M1 và 2 con.

Tiền sự: Không; Tiền án: 1 ; Bản án số 91/2019/HSST ngày 10/6/2019 Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Nhân thân: Sau khi học hết lớp 12/12 ở nhà lao động tự do.

Bị tạm giữ từ ngày 15/9/2021, chuyển tạm giam ngày 18/9/2021, đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Xuân T - Luật sư, Văn phòng luật sư Phạm Hữu Lâm và cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình, *(có mặt.)*

* ***Bị hại:*** Anh Phạm Duy C, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn M, xã V1, huyện V, tỉnh Thái Bình, *(có mặt).*

**** Người làm chứng:***

1. Chị Nguyễn Thị Diệu N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn M, xã V1, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Vũ Hữu H2, sinh năm 1993

ĐK HKTT: Số nhà 186, quán T, quận K, thành phố Hải Phòng.

3. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn M, xã V1, huyện V, tỉnh Thái Bình.

4. Anh Nguyễn Công H3, sinh năm 1972

5. Anh Nguyễn Công M, sinh năm 1971

Đều ở địa chỉ: Thôn P, xã V1, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt chị N, vắng mặt anh T1, anh H2, anh H3, anh M)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/11/2019, Bùi Thế D lái xe ô tô KIA màu trắng chở Trương Thái H1, sinh năm 1991 trú tại tổ 22 phường T, thành phố T ra Hải Phòng chơi. Trên đường đi, H1 nói với D:*"Mai về Thái Bình đánh một thằng cho anh"*. Chiều ngày 28/11/2019, D cùng H1 từ Hải Phòng về đến đoạn đường gần khu Quảng trường thuộc phường H, thành phố T thì dừng lại. H1 gọi điện thoại cho Phạm Ngọc H, bảo H đến quán rửa xe H1 làm chung với H ở phố Đ phường T, thành phố T để đi xe ô tô INOVA màu bạc (không xác định được biển kiểm soát) mang ra khu vực Quảng trường thuộc phường H cho H1. H đến quán lấy xe ô tô INOVA, đi đến gần khu vực Quảng trường thì gặp D và H1. H1 hỏi H túi đồ của em đâu, H mở cốp xe lấy ra một túi màu đen bên trong có nhiều kiếm chuyển sang xe ô tô KIA thì D cầm và để vào xe KIA. H1 nói với H: *"Tý nữa anh chở mấy người xuống quán bia Chuẩn kẹo ở xã V1 để giải quyết mâu thuẫn"*. H hiểu là đến đánh chủ quán bia. Sau đó H1 lái xe ô tô INOVA đi đón Trịnh Xuân N1, Đinh Văn T2 và Nguyễn Đức A. D cùng H lái xe đi mua đồ ăn rồi đi đến khu vực đường tránh gần cầu Vũ Đông, thuộc xã Vũ Đông, thành phố Tđể đợi H1. Khi đón được N1, T2, A ở khu vực thành phố Thái Bình, H1 nói đi đánh một thằng (không nói cụ thể đánh ai) rồi chở tất cả đến điểm hẹn gặp H, D. Tại đây, H1 bảo N1, T2, A sang xe ô tô KIA của D, lúc này do H cầm lái đi theo đường tránh xuống xã V1, huyện V. Khi đi đến trước cửa quán bia "Chuẩn kẹo" của anh Phạm Duy C, H cho xe đi chậm lại và bảo D, N1, T2, A: "Vào đánh thằng to béo trong quán cho anh". D, T2, A nhìn qua cửa kính xe ô tô và quan sát thấy trong quán có một nam thanh niên to béo (là anh Phạm Duy C) đang ngồi ở giữa nhà. H lái xe đi qua quán khoảng 200 mét thì quay xe dừng bên đường đối diện cửa quán của anh C. D, N1, T2, A mỗi người cầm một thanh kiếm từ trên xe ô tô xuống, tất cả 4 người đều mặc áo khoác có mũ, kéo khóa đến ngang mặt, đeo khẩu trang. D cầm kiếm chạy trước; N1, T2, A chạy theo sau. Anh C đang ở quầy tính tiền thấy có người cầm kiếm đuổi mình thì bỏ chạy vào phía sau gian bếp của quán, trốn trong nhà tắm, đóng chốt cửa lại. Chị Nguyễn Thị Diệu N (vợ anh C) đang đứng nấu ăn tại bếp. Anh Vũ Hữu H2 là người làm thuê cho anh C đang ngồi tại khu vực vòi nước ngay cạnh cửa nhà tắm. D đuổi vào trong gian bếp thấy cửa nhà tắm đóng. Biết anh C đang trốn bên trong, D, N1, A cầm kiếm chém nhiều nhát vào phần kính cánh cửa nhà tắm đồng thời dùng chân đạp cửa phía dưới làm phần cửa kính vỡ rơi xuống nền, khung cửa bị bung ra. T2 đứng quay lưng lại phía gian bếp, mặt nhìn ra ngoài để cảnh giới. Chị N thấy vậy nói to "các anh ơi, các anh đừng làm thế, em xin các anh". Khi thấy kính cửa bị chém vỡ hết, anh C chạy ra ngoài thì bị D chém trúng vào đầu, ngã gục ngay

trước cửa nhà tắm. Thấy vậy A kéo D ra, cùng đồng bọn chạy ra ngoài, lên xe ô tô H đang nổ máy chờ sẵn. A ngồi lên ghế phụ, D, N1, T2 ngồi ghế sau, H lái xe đi lên hướng đê V1, qua cầu Tân Đệ. H dừng xe trên cầu để D vứt kiếm xuống sông, rồi đi sang Nam Định đến gần khu đền Trần gặp H1, do đã hẹn từ trước. T2, N1, A lên xe ô tô của H1 chở về Thái Bình, còn H, D đi sang Hải Phòng chơi, hôm sau về Thái Bình. Trên đường về Thái Bình, H1 hỏi về tình hình người vừa bị đánh ở xã V1 thì T2 nói D chém vào đầu người đó, không biết có sao không.

Chiếc xe ô tô KIA là xe D cầm cố của người không quen biết, không nhớ biển số, D đã trả cho chủ xe.

Anh C bị chém làm lún sọ, máu tụ ngoài màng cứng đỉnh trái, được sơ cứu tại trạm y tế xã V1, sau đó chuyển bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình rồi chuyển lên bệnh viện Việt Đức - Hà Nội cấp cứu, điều trị đến ngày 11/12/2019 thì xuất viện. Từ ngày 16 đến ngày 27/5/2020 anh C nhập viện Việt Đức - Hà Nội phẫu thuật "tạo hình hộp sọ bằng titan". Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 62%.

Cáo trạng số: 29/CT-VKSTB ngày 06/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lý do H chở D, N1, A, Đức đi đánh anh C là do Trương Thái H1 nhờ, H không được hưởng lợi ích vật chất gì, giữa H với anh C không biết nhau, không có mâu thuẫn gì.

Bị hại - anh Phạm Duy C khai: Diễn biến sự việc như cáo trạng nêu là đúng. Anh không quen biết và cũng không có mâu thuẫn gì với H. Các bị cáo D, N1, A, T2 đã bồi thường cho anh 250 triệu đồng. Anh không yêu cầu bồi thường khoản nào khác. Bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho anh 30 triệu đồng, anh đã nhận, anh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Phát biểu luận tội, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội "Giết người". Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52, điều 50, 38, 57, 58, 54, 56 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H từ 7 năm đến 8 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 9 tháng tù tại bản án số 91 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án từ 7 năm 9 tháng đến 8 năm 9 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Anh C đã nhận 30 triệu đồng của H bồi thường, không yêu cầu bồi thường khoản nào khác nên không đặt ra giải quyết.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H tranh luận: Bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải, đã tự nguyên bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hậu quả chết người chưa xảy ra, thương tích của bị hại ở mức 62%, bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức, không trực tiếp gây ra thương tích cho anh C, bố mẹ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương kháng chiến,

đề nghị Tòa xử bị cáo mức án thấp nhất dưới mức khởi điểm của khung hình phạt để bị cáo cải tạo sớm trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của luật sư và không bổ sung thêm.

Bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại, đề nghị Tòa cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng

Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Phạm Ngọc H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Bùi Thế D, Trịnh Xuân N1, Nguyễn Đức A, Đinh Văn T2, lời khai của bị hại, người làm chứng. Cùng với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Do Trương Thái H1 nhờ nên chiều ngày 28/11/2019 H điều khiển xe ô tô KIA chở D, N1, A, T2 cùng 1 túi kiếm đến quán bia nhà anh C, H chỉ anh C cho D, N1, A, T2 vào chém anh C. Chém xong, H điều khiển xe chở D, N1, A, T2 chạy trốn. Anh C phải đi bệnh viện Việt Đức - Hà Nội cấp cứu, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 62%.

Hành vi của các bị cáo chuẩn bị kiếm mang đi đánh người, dùng kiếm là hung khí nguy hiểm chém vào vùng trọng yếu của cơ thể anh C, làm lún sọ, đụng dập tụ máu nhu mô thùy đỉnh trái, vỡ xương đỉnh trái có mảnh rời nội sọ, mặc dù hậu quả chết người chưa xảy ra, song các bị cáo phải biết hành vi đó có thể tước đoạt tính mạng của anh C nếu không được cấp cứu kịp thời. Bị cáo H không trực tiếp chém anh C, nhưng khi H1 hỏi *"đồ đâu"*, bị cáo H hiểu ngay và mở cốp xe, bê túi đựng hung khí từ xe của H1 đưa cho D chuyển sang xe của D. H lái xe của D mang theo hung khí chở các bị cáo D, N1, A, T2 đi để giải quyết mâu thuẫn. H chỉ anh C cho các bị cáo mang kiếm vào chém, rồi để xe nổ máy chờ sẵn và chở các bị cáo đi trốn, hành vi đó thể hiện H cũng nhất trí dùng kiếm chém anh C, mặc cho hậu quả sảy ra, do đó H đồng phạm tội giết người. Bị cáo không có mâu thuẫn gì với anh C, chỉ vì nể Trương Thái Hà mà tiếp tay cho D, N1, A, T2 đi chém anh C. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường tính mạng con người nên phải chịu tình tiết tăng nặng, phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại

điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố.

Điều 123. Tội giết người

"1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

n) Có tính chất côn đồ;

...

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành. H là người giúp sức, nên giữ vai trò thấp thứ 5.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân. Quyền sống của con người là quyền bất khả xâm phạm, không ai có thể tước đoạt một cách trái pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bố và mẹ được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có 1 tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đưa ra các tình tiết đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Bị cáo phạm tội giết người nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra (phạm tội chưa đạt), thương tích của bị hại là 62%, bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự do đó cần áp dụng điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt.

Bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của bản án số 91, vì vậy bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án này.

Các bị cáo D, N1, A, T2 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử tại bản án số 03/2022/HS-ST ngày 14/01/2022.

Đối với Trương Thái H1: Do H1 đang được giám định tâm thần nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tách vụ án đối với bị can Trương Thái H1 để xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tự nguyên bồi thường cho anh C 30 triệu đồng, anh C đã nhận và không có ý kiến gì cần được chấp nhận.

[5] Về vật chứng: Đã được xử lý tại bán án số 03/2022/HS-ST ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội "*Giết người*".

[2] Về hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h, khoản 1 điều 52; các điều 50, 38, 57, 58, 54, khoản 5 điều 65, điều 56 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 7 năm 3 tháng tù; Tổng hợp với hình phạt 9 tháng tù tại bản án số 91/2019/HS-ST ngày 10/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình; Buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của ***2 bản án là 8 (tám) năm tù***, thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2021.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo H đã tự nguyện bồi thường số tiền 30 triệu đồng, anh C đã nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Phạm Ngọc H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 14/7/2022.

Nơi nhận:
- Cơ quan Điều tra, Thi hành án hình sự, Trại tạm giam Thái Bình.
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo; Người bào chữa,
- Lưu, Hồ sơ vụ án, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lưu Toàn Nghĩa